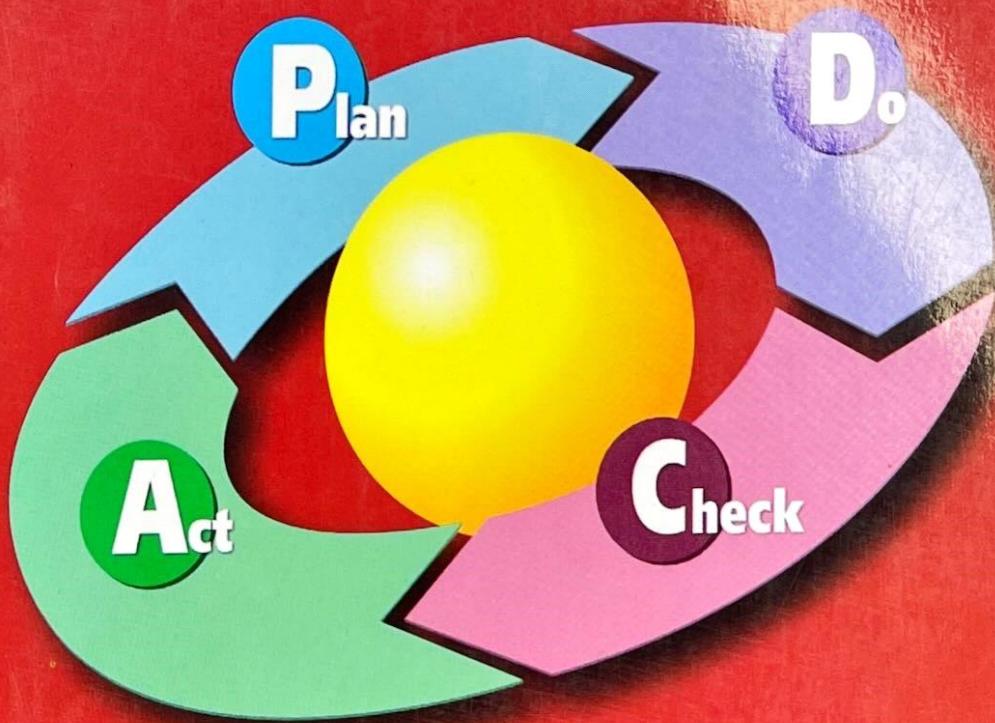


TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

Giáo trình

QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG



NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ



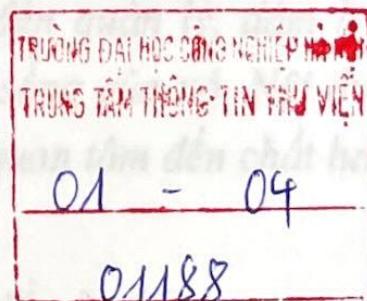
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

ThS. Nguyễn Thị Trang Nhung (Chủ biên), ThS. Phạm Việt Dũng

Ngày nay, trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, công nghiệp hàng hóa, dịch vụ đóng vai trò quyết định trong sự phát triển của kinh tế. Trong bối cảnh cạnh tranh của các doanh nghiệp đồng thời đang là một yếu tố quyết định với mỗi quốc gia.

Giáo trình QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG

Hiệu quả quản lý và sự thỏa mãn nhu cầu của khách hàng. Khi công nghệ, máy móc hoặc các phương tiện vật chất không còn giữ vai trò trung tâm trong việc tạo ra lợi thế trên thị trường, chất lượng trở thành nền tảng quan trọng tạo ra sự cạnh tranh cho các tổ chức.



NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ
HÀ NỘI - 2015

LỜI MỞ ĐẦU

Ngày nay, trong xu thế toàn cầu hóa về kinh tế, chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đóng vai trò quyết định trong việc nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp đồng thời đang trở thành một thách thức to lớn đối với mọi quốc gia.

Dưới tác động của tiến bộ khoa học - công nghệ, của nền kinh tế thị trường và hội nhập với nền kinh tế thế giới, khoa học Quản trị chất lượng có sự phát triển nhanh và không ngừng. Nhiều khái niệm và thuật ngữ được hoàn thiện và thay đổi trên cơ sở có sự thay đổi về tư duy và cách tiếp cận. Quản trị chất lượng là môn khoa học kinh tế - kỹ thuật được ứng dụng trong quản lý đối với tất cả các ngành kinh tế quốc dân. Cụm từ Quản trị chất lượng - QM (Quality Management) giờ đã không còn xa lạ đối với các tổ chức ở Việt Nam. Quản trị chất lượng đã trở thành một hoạt động không thể thiếu đối với sự phát triển bền vững của các tổ chức thông qua hiệu quả quản lý và sự thỏa mãn nhu cầu của khách hàng. Khi công nghệ, máy móc hoặc các phương tiện vật chất không còn giữ vai trò trung tâm trong việc tạo ra lợi thế trên thị trường, chất lượng trở thành nền tảng quan trọng tạo ưu thế cạnh tranh cho các tổ chức.

Nhiệm vụ của môn học là nghiên cứu chất lượng của sản phẩm, dịch vụ và tất cả những vấn đề liên quan đến quản lý, đảm bảo và cải tiến chất lượng sản phẩm xuyên suốt chu kỳ sống của nó. Nội dung nghiên cứu của Quản trị chất lượng trước hết phải quan tâm đến chất lượng công việc, chất lượng quản trị.

Nội dung chủ yếu của môn học đề cập đến:

- Các khái niệm cơ bản về chất lượng;
- Các biện pháp và công cụ quan trọng nhằm nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng công việc, chất lượng sản phẩm;
- Các chỉ tiêu đánh giá chất lượng;

- Những lý thuyết, phương pháp hiện nay về Quản trị chất lượng áp dụng tại doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường.

Tham gia biên soạn giáo trình này gồm có:

Thạc sĩ Nguyễn Thị Trang Nhung, chủ biên, biên soạn chương 1, chương 3, chương 4, chương 5, chương 6.

Thạc sĩ Phạm Việt Dũng, biên soạn chương 2.

Giáo trình ra đời với sự đóng góp của tập thể giảng viên Bộ môn Quản trị kinh doanh. Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng giáo trình xuất bản lần này cũng khó tránh khỏi những thiếu sót. Nhóm tác giả mong nhận được sự góp ý của các nhà khoa học, các sinh viên và bạn đọc để giáo trình được bổ sung hoàn chỉnh trong các lần tái bản sau.

NHÓM TÁC GIẢ

MỤC LỤC

| | | |
|---|--|-----|
| CHƯƠNG 5: ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG | 112 | |
| 5.1. Một số vấn đề chung | 5.1.1. Các phương pháp đánh giá chất lượng | 3 |
| 5.1.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến đánh giá chất lượng | 5.1.3. Các khía cạnh cần lưu ý | 113 |
| Lời mở đầu | Trang | 112 |
| CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG | 9 | |
| 1.1. Sản phẩm và chất lượng sản phẩm | 9 | |
| 1.1.1. Sản phẩm | 9 | |
| 1.1.2. Chất lượng sản phẩm | 13 | |
| 1.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm | 17 | |
| 1.2. Quản trị chất lượng | 21 | |
| 1.2.1. Khái niệm và vai trò Quản trị chất lượng | 21 | |
| 1.2.2. Những nguyên tắc của Quản trị chất lượng | 26 | |
| 1.2.3. Các chức năng của Quản trị chất lượng | 28 | |
| 1.2.4. Các phương thức Quản trị chất lượng | 30 | |
| CHƯƠNG 2: CÁC CÔNG CỤ THỐNG KÊ TRONG KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG | 37 | |
| 2.1. Khái niệm kiểm soát chất lượng bằng thống kê | 37 | |
| 2.2. Bảy công cụ thống kê cơ bản | 39 | |
| 2.2.1. Biểu đồ tiến trình | 41 | |
| 2.2.2. Phiếu kiểm tra | 44 | |
| 2.2.3. Biểu đồ phân bố tần số | 48 | |
| 2.2.4. Biểu đồ Pareto | 53 | |
| 2.2.5. Biểu đồ nhân quả | 56 | |
| 2.2.6. Biểu đồ phân tán | 58 | |
| 2.2.7. Biểu đồ kiểm soát | 62 | |
| CHƯƠNG 3: QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM | 72 | |
| 3.1. Sản phẩm hữu hình và quá trình hình thành chất lượng | 72 | |
| 3.1.1. Khái niệm | 72 | |
| 3.1.2. Quá trình hình thành chất lượng | 74 | |
| 3.1.3. Các loại chất lượng sản phẩm | 76 | |

| | |
|---|-----|
| 3.2. Các thuộc tính chất lượng sản phẩm | 7 |
| 3.3. Các chỉ tiêu chất lượng đặc trưng | 7 |
| 3.3.1. Các chỉ tiêu nghiên cứu xác định chất lượng trong chiến lược phát triển kinh tế | 7 |
| 3.3.2. Các chỉ tiêu kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm hàng hóa trong sản xuất kinh doanh | 7 |
| 3.4. Các phân hệ của Quản trị chất lượng sản phẩm | 81 |
| 3.4.1. Phân hệ nghiên cứu và thiết kế sản phẩm mới | 82 |
| 3.4.2. Phân hệ sản xuất hàng loạt | 82 |
| 3.4.3. Phân hệ tiêu dùng sản phẩm | 85 |
| CHƯƠNG 4. QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ | 92 |
| 4.1. Dịch vụ | 92 |
| 4.1.1. Khái niệm dịch vụ | 92 |
| 4.1.2. Đặc điểm dịch vụ | 93 |
| 4.1.3. Phân loại dịch vụ | 95 |
| 4.2. Chất lượng dịch vụ | 95 |
| 4.2.1. Khái niệm chất lượng dịch vụ | 95 |
| 4.2.2. Đặc điểm chất lượng dịch vụ | 96 |
| 4.2.3. Các yếu tố cấu thành chất lượng dịch vụ | 96 |
| 4.2.4. Năm khoảng cách chất lượng dịch vụ | 97 |
| 4.3. Quản lý chất lượng dịch vụ | 99 |
| 4.3.1. Khái niệm Quản lý chất lượng dịch vụ | 99 |
| 4.3.2. Vai trò của Quản lý chất lượng dịch vụ | 99 |
| 4.3.3. Các khía cạnh then chốt của Quản lý chất lượng dịch vụ | 99 |
| 4.4. Đo lường sự thỏa mãn của khách hàng - CSM | 100 |
| 4.4.1. Khái niệm CSM | 101 |
| 4.4.2. Mục tiêu của CSM | 101 |
| 4.4.3. Quy trình thực hiện CSM | 103 |

| | |
|---|------------|
| CHƯƠNG 5. ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG | 112 |
| 5.1. Một số vấn đề chung | 112 |
| 5.1.1. Những nguyên tắc cơ bản về đánh giá chất lượng | 112 |
| 5.1.2. Các phương pháp đánh giá chất lượng | 113 |
| 5.2. Chi phí chất lượng | 116 |
| 5.2.1. Khái niệm chi phí chất lượng | 116 |
| 5.2.2. Phân loại chi phí chất lượng | 117 |
| 5.2.3. Mô hình chi phí chất lượng | 118 |
| 5.3. Một số chỉ tiêu cụ thể | 120 |
| 5.3.1. Hệ số chất lượng và hệ số mức chất lượng | 120 |
| 5.3.2. Hệ số hiệu quả sử dụng | 125 |
| 5.3.3. Hệ số hữu dụng tương đối | 129 |
| 5.3.4. Hệ số phân hạng | 134 |
| 5.3.5. Chi phí ẩn của sản xuất kinh doanh | 137 |
| CHƯƠNG 6. HỆ THỐNG QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG | 145 |
| 6.1. Hệ thống Quản trị chất lượng | 145 |
| 6.1.1. Khái niệm và vai trò của hệ thống Quản trị chất lượng | 145 |
| 6.1.2. Phân loại hệ thống Quản trị chất lượng | 147 |
| 6.1.3. Chức năng của hệ thống Quản trị chất lượng | 147 |
| 6.2. Hệ thống Quản trị chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9000 | 148 |
| 6.2.1. Khái niệm hệ thống Quản trị chất lượng theo tiêu chuẩn | 148 |
| 6.2.2. Mục tiêu Quản trị chất lượng ISO 9000 | 148 |
| 6.2.3. Quá trình xây dựng và áp dụng hệ thống Quản trị chất lượng theo ISO 9000 | 150 |
| 6.3. Hệ thống Quản trị chất lượng toàn diện TQM | 154 |
| 6.3.1. Khái niệm TQM | 154 |
| 6.3.2. Đặc điểm TQM | 155 |
| 6.3.3. Các nguyên tắc của TQM | 155 |
| 6.3.4. Một số phương pháp phối hợp với TQM | 157 |

6.4. Hệ thống quản trị trách nhiệm xã hội - SA 8000

6.4.1. Khái niệm SA 8000

6.4.2. Các yếu tố của SA 8000

6.4.3. Lợi ích SA 8000

6.5. Quản trị chất lượng theo phương pháp Kaizen-5S

6.5.1. Khái niệm 5S

6.5.2. Mục tiêu và tác dụng của chương trình 5S

6.5.3. Các bước cơ bản để thực hiện 5S

6.5.4. Yếu tố cơ bản để thực hiện thành công chương trình 5S

6.6. Hệ thống phân tích mối nguy HACCP

6.6.1. Khái niệm HACCP

6.6.2. Các nguyên tắc HACCP

6.7. Quản trị chất lượng theo phương pháp 6 Sigma

6.7.1. Khái niệm

6.7.2. Tác dụng của việc sử dụng 6 Sigma

6.7.3. Các công cụ khi triển khai 6 Sigma

6.7.4. Các kinh nghiệm khi áp dụng 6 Sigma

4.3.1. Khái niệm Quy trình

4.3.2. Vai trò của Quản lý chất lượng dịch vụ

4.3.3. Các khía cạnh then chốt của Quy trình

4.4. Đo lường sự thỏa mãn của khách hàng - CSM

4.4.1. Khái niệm CSM

4.4.2. Mục tiêu của CSM

4.4.3. Quy trình thực hiện CSM